

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN
(Thời gian TH: 3 tuần: Từ ngày 07/04/2025 đến ngày 25/04/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	- Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	<ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: <ul style="list-style-type: none"> + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay) + Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu) - Lưng, bụng, lườn: <ul style="list-style-type: none"> + Cúi về phía trước trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân <ul style="list-style-type: none"> + Nhún chân + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối. <p>- Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần.</p>	<p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: <ul style="list-style-type: none"> + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay) + Vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu) - Lưng, bụng, lườn: <ul style="list-style-type: none"> + Quay sang trái, sang phải. + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. - Chân <ul style="list-style-type: none"> + Bật tại chỗ + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ 	
4	- Trẻ biết phối hợp tay - mắt	<ul style="list-style-type: none"> - Tung, ném, bắt: + Chuyên, bắt bóng 	<p>* Hoạt động học</p> <ul style="list-style-type: none"> - VĐCB: Chuyên, 	

	<p>trong vận động: + Trẻ biết tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 3 m). + Trẻ biết ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m). + Trẻ tự đập bắt bóng được 4-5 lần liên tiếp</p>	<p>qua đầu, qua chân. + Ném xa bằng 1 tay, 2 tay.</p>	<p>bắt bóng qua chân. + TCVD: Mèo đuổi chuột. - VĐCB: Ném xa bằng 2 tay + TCVD: Nhảy lò cò</p>	
5	<p>- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Trẻ chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 giây + Trẻ ném trúng đích ngang (xa 2 m). + Trẻ bò trong đường đích dắc (3 - 4 điểm đích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.</p>	<p>- Bò, trườn, chèo: + Bật - nhảy từ trên cao xuống (cao 30-35 cm)</p>	<p>* Hoạt động học - VĐCB: Bật - nhảy từ trên cao xuống (cao 30- 35cm). + TCVD: Kéo co.</p>	
7	<p>- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: + Trẻ biết vẽ hình</p>	<p>- Gập giấy - Lắp ghép hình. - Xé, cắt đường thẳng. - Tô, vẽ hình. - Cài, cởi cúc, khâu, buộc dây.</p>	<p>* Hoạt động chơi: - Dạy trẻ trong giờ hoạt động góc, góc tạo hình.</p>	

	<p>người, nhà, cây.</p> <p>+ Trẻ biết cắt thành thạo theo đường thẳng.</p> <p>+ Trẻ xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.</p> <p>+ Trẻ biết tết sợi đôi.</p> <p>+ Trẻ tự cài, cởi cúc, buộc dây giày.</p>			
<i>b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</i>				
11	<p>- Trẻ thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở:</p> <p>+ Trẻ tự rửa tay bằng xà phòng, tự lau mặt, đánh răng.</p> <p>+ Trẻ tự thay quần, áo khi bị ướt, bị bẩn.</p> <p>+ Trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.</p>	<p>- Tập đánh răng, lau mặt.</p> <p>- Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng.</p> <p>- Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.</p> <p>- Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết.</p>	<p>* Hoạt động vệ sinh:</p> <p>- Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh.</p>	
14	<p>- Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi mọi người giúp đỡ:</p> <p>+ Trẻ biết gọi người lớn khi gặp một trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.</p> <p>+ Trẻ biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được</p>	<p>- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.</p> <p>- Trẻ thực hành thói quen tốt liên quan đến an toàn cho bản thân và người khác...</p>	<p>* Hoạt động chơi:</p> <p>- Dạy trẻ trong giờ hoạt động góc, hoạt động dạo chơi ngoài trời.</p> <p>- Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh.</p>	

	tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.			
15	<p>- Trẻ nhận ra những nơi như: Hồ, ao, mương nước, suối, bể chứa nước... là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.</p> <p>- Trẻ nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng... là nguy hiểm, không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch.</p>	<p>- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.</p> <p>- Trẻ học cách chơi an toàn, các trò chơi lành mạnh.</p> <p>- Các hành vi, quy tắc bảo đảm an toàn cho bản thân và người khác.</p> <p>- Trẻ thực hành tốt thói quen an toàn cá nhân</p>	<p>* Hoạt động chơi:</p> <p>- Chơi trong giờ hoạt động ngoài trời, chơi hoạt động góc phân vai</p> <p>- Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh.</p>	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a. Khám phá khoa học				
16	<p>- Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn?... </p>	<p>- Thời tiết, mùa.</p> <p>+ Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người.</p> <p>- Ảnh hưởng của thiên tai đối với các hoạt động của các phương tiện giao thông; gây ách tắc giao thông, hỏng công trình đường bộ cầu cống, hỏng các phương tiện giao thông</p> <p>- Ảnh hưởng của</p>	<p>* Hoạt động học</p> <p>- Trò chuyện về 1 số hiện tượng tự nhiên.</p> <p>- Trò chuyện về các mùa trong năm.</p>	

		các phương tiện giao thông đối với môi trường; gây ô nhiễm môi trường không khí, gây nên hiệu ứng nhà kính, ảnh hưởng tới sức khỏe con người		
17	- Phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như: Kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm...để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.	- Ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng. + Sự khác nhau giữa ngày và đêm.	* Hoạt động chơi: - Lồng ghép vào trong tiết học - Chơi ở các góc. - Hoạt động ngoài trời	
18	- Biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.	- Nước - Các nguồn nước trong môi trường sống. - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây. - Một số đặc điểm, tính chất của nước. - Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước.	* Hoạt động học - Sự cần thiết của nước.	
19	- Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: Xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.	- Không khí, ánh sáng + Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây.	* Hoạt động chơi - Trẻ chơi ở các góc theo ý thích.	

20	- Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc 2 dấu hiệu.	- <i>Đất đá, cát, sỏi</i> + Một vài đặc điểm tính chất của đất, đá, cát, sỏi.	* Hoạt động chơi: - Chơi ở các góc. - Hoạt động ngoài trời.	
<i>b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</i>				
28	- Trẻ sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của hai đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.	- Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo. - Đo dung tích bằng một đơn vị đo.	* Hoạt động học: - Đo dung tích bằng một đơn vị đo.	
32	- Trẻ mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày.	- Nhận biết các buổi, sáng, trưa, chiều tối.	* Hoạt động chơi: - Hoạt động ngoài trời	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
<i>a, Nghe hiểu lời nói</i>				
<i>b. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày</i>				
43	- Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó. - Trẻ sử dụng hiệu quả kỹ năng giao tiếp bằng lời nói để xây dựng mối quan hệ với giáo viên và người lớn; - Bất cứ khi nào có thể, trẻ em cũng được tạo cơ hội để sử dụng và học (các) tiếng mẹ đẻ của chính mình. Nhà trường, GV có trách nhiệm chính trong việc phối hợp với gia đình để bảo tồn và phát triển (các)	* Hoạt động chơi; Học, ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân; Lao động. - Lòng ghép tăng cường TCTV cho trẻ dân tộc thiểu số ở mọi lúc, mọi nơi.	

		ngôn ngữ mẹ đẻ và văn hóa của trẻ.		
46	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ ca dao tục ngữ, hò vè .	* Hoạt động học - Thơ: Mưa, cầu vồng	
47	- Trẻ kể lại sự việc theo trình tự. - Trẻ kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	- Kể lại câu chuyện đã được nghe. - Kể lại sự việc có nhiều tình tiết.	* Hoạt động học: - Truyện: Hồ nước và mây.	
c. Làm quen với việc đọc, viết				
52	- Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh. - Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “Đọc” sách theo tranh minh họa (“Đọc vẹt”).	- Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh. - “Đọc” truyện qua các tranh vẽ. - Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt: + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ đọc ngắt nghỉ sau các dấu + Trẻ phân biệt mở đầu, kết thúc của sách. - Làm sách tranh, kể chuyện sáng tạo thể hiện mong muốn về một thế giới hòa bình, yêu thương, tôn trọng lẫn nhau.	* Hoạt động chơi: - Tổ chức chơi ở góc học tập	
4. Lĩnh vực phát triển TCXH				
a. Phát triển tình cảm				

56	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được. - Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích. - Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao (trục nhật, dọn đồ chơi). 	<ul style="list-style-type: none"> - Sở thích, khả năng của bản thân. - Bày tỏ được ý kiến về nhu cầu, mong muốn, điểm mạnh, sở thích của bản thân hoặc của người khác gần gũi với trẻ- liên quan tới quyền tham gia của trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động chơi: - Góc xây dựng: Xây bể bơi, xây vườn hoa... - Góc phân vai: Bác sỹ, bán hàng, gia đình, nấu ăn... - Góc tạo hình: Vẽ mưa, nặn ông mặt trời. - Góc học tập: xem tranh, ảnh, sách truyện về chủ đề. - Góc âm nhạc: múa hát các bài trong chủ đề. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, vườn hoa cây cảnh. * Trò chơi mới: - Vật gì nổi, vật gì chìm - Nhảy qua suối nhỏ - Mưa to, mưa nhỏ 	
b. Phát triển kỹ năng xã hội				
67	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giữ gìn vệ sinh môi trường. - Bảo vệ môi trường, cảnh quan của nhà trường - Hành vi văn minh trong trường, lớp, gia đình và nơi công cộng; hành vi sống xanh và bảo vệ môi trường sống gần gũi 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động lao động: - Dạy trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường như: không vứt rác, không khạc nhổ bừa bãi, nhặt rác vào thùng rác 	
68	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiết kiệm điện, nước. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: - Dạy và giáo dục trẻ trong giờ ăn, giờ ngủ, vệ sinh. 	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				

72	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.... 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca). 	<p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy hát: Đếm sao; Nắng sớm. - VĐTN: Trời nắng, trời mưa. - Nghe hát: Mưa rơi, bèo dạt mây trôi, mùa hoa phượng nở 	
73	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). 	<ul style="list-style-type: none"> - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu. - Biết cách sử dụng các phương tiện nghệ thuật và công cụ khác nhau để thể hiện ý tưởng, cảm xúc của bản thân và giao tiếp với người khác và môi trường xung quanh. 	<ul style="list-style-type: none"> - TCÂN: Ai nhanh nhất, bao nhiêu bạn hát, tai ai tinh 	
74	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm. - Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành các bức tranh có màu sắc và bố cục. - Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong...và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. - Làm lồm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. - Trẻ biết phối hợp 	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm. - Sử dụng các kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét. - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/đường nét. - Trẻ em có cơ hội “thử nghiệm” nhiều hoạt động thẩm mỹ nhất có thể đối với lứa tuổi của mình và các em phải được 	<p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nặn mặt trời - Vẽ mưa 	

	<p>các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.</p> <p>- Trẻ nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.</p>	<p>thường xuyên chọn hoạt động thẩm mỹ mà các em yêu thích nhất.</p>		
75	<p>- Trẻ biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.</p>	<p>- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.</p>	<p>* Hoạt động chơi: Cho trẻ hoạt động trong góc âm nhạc</p>	

I. MỞ CHỦ ĐỀ

- Trưng bày tranh ảnh về chủ đề: Nước, các hiện tượng tự nhiên và các màu trong năm
- Trò chuyện với trẻ về nước, các hiện tượng tự nhiên
- Trò chuyện với trẻ về các mùa trong năm
- Cho trẻ nghe các bài hát về các hoạt động về chủ đề nước, các hiện tượng tự nhiên và các màu trong năm
- Cho trẻ làm quen với các bài thơ, câu chuyện về nước, các hiện tượng tự nhiên và các màu trong năm
- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chủ đề nước, các hiện tượng tự nhiên và sự thay đổi các màu trong năm

II. CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về chủ đề nước, các hiện tượng tự nhiên và các mùa trong năm
- Đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán giấy vẽ đủ cho trẻ.
- Lựa chọn một số bài hát, trò chơi, câu chuyện... liên quan đến chủ đề nước, các hiện tượng tự nhiên và các hiện tượng tự nhiên.
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị, sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề nước, các hiện tượng tự nhiên và các mùa trong năm.

III. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ

